

Số: 363/2023/QĐST-DS

Bình Thạnh, ngày 13 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 1802/2017/TLST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Như T

Địa chỉ: số A, Phường B, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T

Địa chỉ: số B, Phường C, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (Theo hợp đồng ủy quyền số 008868 ngày 7/10/2019 tại Văn phòng công chứng Chợ Lớn, 467 Hồng Bàng, Phường 14, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Bị đơn: Công ty TNHH sản xuất thương mại TD

Địa chỉ: số D, Phường E, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc L

Địa chỉ: số F, Phường G, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền ngày 27/11/2017).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH Thương Mại Giao Nhận Vận Tải MK

Địa chỉ: số H, Phường N, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quốc T

Địa chỉ: số M, Phường R, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (Theo giấy ủy quyền ngày 23/9/2020).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH sản xuất thương mại TD phải thanh toán cho bà Trần Thị Như Thuận 30.000.000 đồng, hạn chót thanh toán vào ngày 17/3/2023.

2.2. Công ty TNHH Thương Mại Giao Nhận Vận Tải MK phải thanh toán cho bà Trần Thị Như T 70.000.000 đồng, làm 02 đợt:

- Đợt 1 thanh toán 30.000.000 đồng, hạn chót thanh toán là ngày 30/4/2023.

- Đợt 2 thanh toán 40.000.000 đồng, hạn chót thanh toán là ngày 30/6/2023.

2.3. Phương thức thanh toán: Công ty TNHH sản xuất thương mại Thanh Dũng và Công ty TNHH Thương Mại Giao Nhận Vận Tải MK chuyển khoản các khoản tiền nêu trên vào số tài khoản xxxxxx, tên chủ tài khoản Trần Thị Như T, mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2.4. Công ty TNHH Thương Mại Giao Nhận Vận Tải MK có quyền sở hữu toàn bộ lô hàng (do Công ty TNHH Thương Mại Giao Nhận Vận Tải MK gửi sửa chữa tại xưởng mộc AB, tổ P, ấp 1B, xã VL, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh) là 01 (một) bộ Salon Cẩm Lai 07 món bao gồm: 01 (một) băng dài, 02 (hai) ghế đơn, 01 (một) bàn chính, 01 (một) bàn phụ, 02 (hai) đôn và 01 (một) tủ giày gỗ xoan đào (theo giấy biên nhận ngày 18/7/2017 giữa Công ty TNHH sản xuất thương mại TD và bà Trần Thị Như T)

Thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty TNHH sản xuất thương mại TD phải chịu 750. 000 đồng.

Công ty TNHH Thương Mại Giao Nhận Vận Tải MK phải chịu 1.750.000 đồng.

Hoàn lại cho bà Trần Thị Như T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.068.000 đồng theo biên lai thu số AA/2017/0002883 ngày 12/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q. Bình Thạnh ;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hiền Long